

## BIÊN BẢN

### Rà soát Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường Năm học 2020- 2021

**I. Thời gian, địa điểm:** 14 giờ ngày 24/5/2021 tại Văn phòng nhà trường.

**II. Thành phần:** Đồng chí: Nguyễn Thị Ngọc Hiền - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng nhà trường và toàn thể các đồng chí trong Hội đồng trường: 9/9 đồng chí có mặt đủ.

**III. Nội dung:**

#### 1. Kết quả thực hiện Kế hoạch

**1.1. Huy động trẻ trong độ tuổi Mầm non đi học, nâng cao chất lượng CSGD trẻ, tiếp cận các mô hình giáo dục của các trường chất lượng cao trong và ngoài huyện.**

- Tỷ lệ huy động tính đến thời điểm tháng 05: Cháu nhà trẻ trong độ tuổi ra lớp đạt 51.8% (44/25 nữ trong tổng số điều tra 103/44 nữ); cháu mẫu giáo trong độ tuổi đạt tỷ lệ 97.9% (186/86 nữ trong tổng số điều tra 190/88 nữ); cháu 5 tuổi 76/36 tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt 100 %. (Tỷ lệ ra lớp nhà trẻ, mẫu giáo vượt chỉ tiêu)

- 100% trẻ 5 tuổi đến trường đảm bảo chất lượng PCGDMN trẻ 5 tuổi.

- Tổng số trẻ toàn trường là 299/145 nữ, trẻ đến trường được học 2 buổi/ngày đạt 100%.

- Cuối năm tỷ lệ trẻ SDD suy dinh dưỡng thể nhẹ cân đầu năm 01/299 chiếm tỷ lệ 0.33 (giảm 0.32 so với đầu năm), suy dinh dưỡng thể thấp còi 6/299 chiếm tỷ lệ 2.0%; trẻ thừa cân 23/299 chiếm tỷ lệ 7.69% (giảm so với đầu năm 0.77%); béo phì 26/299 chiếm tỷ lệ 8.69% (tăng so với đầu năm 0.9%).

- 100% trẻ được đảm bảo an toàn phòng tránh tai nạn thương tích

- **Trẻ phát triển bình thường 80.6%**

- Có 10/10 lớp thực hiện thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm).

- Trẻ có kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ đạt 90%.

- Nhà trường tổ chức các hoạt động vui chơi tại trường theo sự kiện và tham quan các khu di tích tại địa phương.

**1.2. Phát triển mạng lưới trường lớp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.**

- 100% nhóm lớp có đủ đồ dùng dạy học theo quy định.

- 100% nhóm lớp có đầy đủ đồ dùng hiện đại như: Tivi, máy vi tính và kết nối Internet.

- 100% bếp ăn có đủ đồ dùng, trang thiết bị phục vụ công tác bán trú tại trường.

- Bổ sung một số đồ dùng dụng cụ giáo dục thể chất.

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị theo thông tư 01/BGD-ĐT
- 10/10 lớp có công trình vệ sinh khép kín.
- 100% các bếp ăn sử dụng nước sạch trong ăn uống và các lớp sử dụng nguồn nước máy hợp vệ sinh phục vụ sinh hoạt và nhà trường có xét nghiệm nước đạt tiêu chuẩn.

- Sửa chữa nâng cấp đường điện, bảo dưỡng điều hòa, hệ thống quạt, thay bóng điện đảm bảo đủ ánh sáng.

**- Thực hiện huy động nguồn lực, cá nhân đầu tư phát triển GDMN**

+ Trong năm học vừa qua được sự quan tâm của UBND huyện Phú Giáo đầu tư kinh phí sửa chữa, ốp gạch men bên ngoài dãy khối lá. Mầm, nhà trẻ và phòng hội trường; thay màn cửa 10 lớp học các phòng hiệu bộ...

+ Tiếp tục huy động CMHS trong trường thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung” như bổ sung cây, chậu cảnh cho các lớp, chậu hoa được sắp xếp khoa học, phù hợp với không gian trong phòng và ngoài hành lang.

+ Chi đoàn Thanh niên của trường kết hợp với Đoàn Thanh niên của xã tham gia lao động phát quang, rong cây trước công.

**1.3. Xây dựng phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ.**

- Tham mưu xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, hợp tác, biết chia sẻ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát triển nhà trường.

- Toàn trường có 36 CBGV. Trong đó: BGH: 3 đ/c (01 CĐ, 02 ĐH); GV: 20 đ/c; NV: 13 đ/c.

- Trình độ đào tạo GV, NV/: + Đại học: 18/33 đạt 54.5%.

+ Cao đẳng: 3/33 đạt 9.1%; Trung cấp: 1/33 đạt 3.0 %.

- Toàn trường có 16 đ/c CBGVNV là đảng viên (3/3 CBQL=100%; 12/20 GV đạt 60%; 1/13 NV đạt 7.7%

\* Kết quả đánh giá tự đánh giá chuẩn nghề nghiệp

- *Chuẩn HT, PHT:*

Tổng số: Có 3/3 đồng chí tự đánh giá. Trong đó: 03 đ/c xếp loại Khá

- *Chuẩn giáo viên mầm non:*

Kết quả đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp: 20/20 giáo viên được đánh giá: Xếp loại Tốt: 14/20 đạt 70%; Khá: 6/20 đạt 30%.

- Tổng số CBCCVC được đánh giá 36/36 đ/c, tỉ lệ 100%. Kết quả đánh giá như sau:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 15 đ/c, tỷ lệ 41.7%

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 21 đ/c, tỷ lệ 58.3%

+ Hoàn thành nhiệm vụ: Không

**2. Khó khăn và tồn tại**

- Số lượng trẻ tại một số lớp vượt quá quy định.

- Việc tiếp cận CNTT của một số giáo viên lớn tuổi còn hạn chế.

- Một số hoạt động dự thi giáo viên giỏi cấp trường chưa có sự đầu tư về hình thức tổ chức và đồ dùng giáo cụ.

### **3. Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chuẩn của Bộ GD-ĐT.

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt chất lượng nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

- Tiếp tục tham mưu các cấp lãnh đạo xây dựng khu Trung tâm mới tại thôn Gia Lộc.

### **4. Phương hướng điều chỉnh chiến lược trong giai đoạn tiếp theo**

#### **\* Năm 2021-2022**

+ Cơ sở vật chất: Sửa chữa cơ sở vật chất, cải tạo các khu vui chơi cho trẻ hoạt động và các đồ chơi vận động ngoài trời.

+ Nâng cao trình độ đào tạo: 100% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn; 100% giáo viên được xếp loại Khá chuẩn nghề nghiệp GVMN trở lên; Cán bộ quản lý đạt trình độ Đại học: 100%. Trình độ lý luận chính trị: 100% cán bộ quản lý. 100% CBQL được đánh giá xếp loại đạt từ Khá trở lên; 100% CBGVNV được đánh giá xếp loại viên chức từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

+ Công tác huy động trẻ 5 tuổi: Phân đấu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT. Trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 90% trở lên. Nhà trẻ đạt từ 40%

+ Chi bộ Đảng và đoàn thể: Phân đấu kết nạp 02 Đảng viên/năm. Công đoàn hàng năm phân đấu đạt công đoàn vững mạnh xuất sắc, Chi đoàn thanh niên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Giáo viên- Cấp dưỡng giỏi: Cấp trường 08-90%, cấp huyện 70-80%, Tỉnh: 10%

+ Tham gia và thực hiện các phong trào, các cuộc vận động: CBGVNV tham gia các phong trào do các cấp tổ chức. Thực hiện tốt các phong trào, các cuộc vận động: An toàn giao thông, An ninh trật tự, Phòng chống cháy nổ, Vệ sinh an toàn thực phẩm, Vệ sinh môi trường, Trường học an toàn, phòng chống bạo lực học đường, Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo, Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh.

+ Chất lượng chăm sóc – nuôi dưỡng: 100% các lớp thực hiện chương trình GDMN; Bé ngoan đạt: 97%, chuyên cần đạt 93% trở lên riêng khối lá đạt 95 % trở lên; Sức khỏe phát triển bình thường: 85% trở lên; SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%; 100% trẻ Khối Lá hoàn thành chương trình GDMN; 100% trẻ được đảm bảo an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích và được chăm sóc sức khỏe theo thông tư liên tịch số 13/2016-TTLT-BYT-BGDĐT.

+ Thi đua: Chính quyền: Tập thể lao động xuất sắc. Đề nghị bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

- + 100% CBGVNV đạt LĐTĐ. Trong đó: có 15% đạt CSTĐCS
- + Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Hàng năm có 02 Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- + Công đoàn - Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

BGH và HĐ trường căn cứ những chỉ tiêu chưa đạt và Hướng dẫn nhiệm vụ năm học mới của ngành để điều chỉnh kế hoạch chiến lược sát với tình hình thực tế của nhà trường.

##### **1. Đối với Hiệu trưởng**

- Phổ biến rộng rãi Kế hoạch tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.
- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

##### **2. Đối với các Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

##### **3. Đối với tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

##### **4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### **V. KẾT LUẬN**

- Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm, hàng tháng.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

- Để đáp ứng kịp thời nhu cầu hội nhập Quốc tế và sự phát triển mạnh của nền kinh tế, văn hóa xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung.

Biên bản được thông qua vào hồi 10 giờ 30 phút cùng ngày và được 9/9 thành viên nhất trí đạt tỷ lệ 100%./.

##### **Nơi nhận**

- Thành viên HĐT (Đ/th);
- BGH, đoàn thể, GV;
- Lưu: TV.

**THƯ KÝ**

**HIỆU TRƯỞNG**